

# WEEKLY WRAP

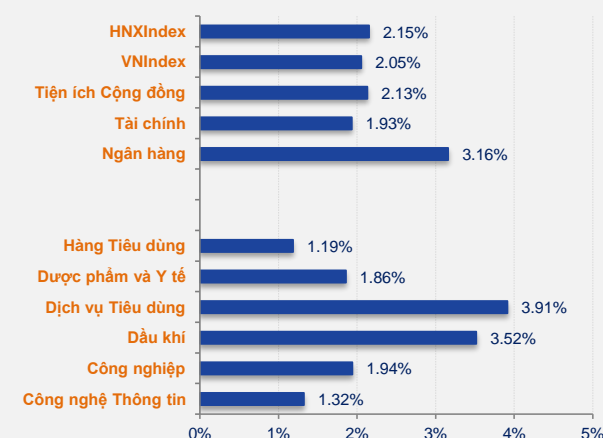
Tuần GD từ: 23/1/2017 - 3/2/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	700.35	↑ 2.05%	85.03	↑ 2.15%
KLGD (trCP)	492.03	↑ 3.20%	111.86	↓ -10.45%
GTGD (tỷ VND)	10,079.35	↓ -7.40%	1,079.89	↓ -16.39%
Tổng cung (trCP)	842.96	↓ -2.23%	183.19	↓ -21.12%
Tổng cầu (trCP)	924.70	↑ 20.14%	191.78	↓ -6.86%

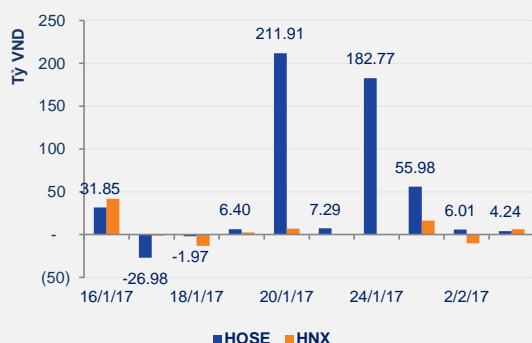
## Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	39.41	↓ -10.52%	7.42	↑ 86.54%
KL bán (trCP)	48.82	↓ -4.44%	3.13	↑ 24.18%
GT mua (tỷ VND)	2,157.54	↓ -11.81%	68.16	↓ -27.64%
GT bán (tỷ VND)	1,901.25	↓ -14.56%	55.30	↓ -2.33%

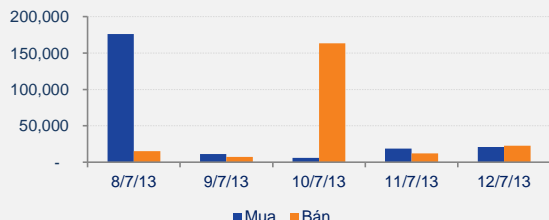
## Biến động giá Ngành theo Tuần



## Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



## Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Ba phiên giao dịch trước Tết và hai phiên giao dịch sau Tết của thị trường đều diễn ra đầy tích cực, hứa hẹn một năm tăng trưởng tốt của thị trường chứng khoán Việt Nam. Cụ thể, VN-Index tăng 14,09 điểm (2,05%) lên 700,35 điểm; HNX-Index tăng 1,79 điểm (2,15%) lên 85,03 điểm. Giao dịch trên thị trường trong khoảng thời gian này diễn ra khá ảm đạm với thanh khoản tiếp tục sụt giảm. Trên HOSE, giá trị giao dịch giảm 7,4% xuống 10.079 tỷ đồng ứng với khối lượng giao dịch tăng 3% lên 492 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch giảm 16% xuống 1.079 tỷ đồng ứng với khối lượng giảm 10% xuống 112 triệu cổ phiếu. FLC tăng 10,42% từ 4.990 đồng lên 5.510 đồng và là cổ phiếu có khối lượng giao dịch lớn nhất tuần với 39 triệu cổ phiếu. Hai chỉ số chính giao dịch tích cực với 4 phiên tăng điểm và chỉ 1 phiên điều chỉnh giảm. Một số nhóm ngành cổ phiếu có sự bứt phá mạnh trong giai đoạn trước và sau nghỉ Tết bao gồm Dịch vụ tiêu dùng tăng 3,91% với các cổ phiếu tiêu biểu như VNM (+5,4%), MSN (+3,2%), Dầu khí tăng 3,52% với GAS (+2,4%), PVD (+3,7%), PVS (+3,5%). Ngân hàng là nhóm dẫn dắt chính của thị trường trong 5 phiên vừa qua với mức tăng 3,16%; với VCB (+1,8%), CTG (+3,1%), BID (+3,3%), đáng chú ý nhất là EIB (+13,7%), ACB (+4,8%), SHB (+4,3%).

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Với 2 phiên giao dịch sau kỳ nghỉ Tết, thị trường đã cho thấy được những tín hiệu tích cực khi chinh phục thành công ngưỡng kháng cự mang tính tâm lý 700 điểm. Về mặt thanh khoản, chúng tôi cho rằng sẽ được cải thiện trong tuần sau. Xét riêng 2 chỉ số có thể thấy VN-Index đang có dấu hiệu giằng co trở lại và nhiều khả năng sẽ test lại vùng hỗ trợ 695-700 điểm trong các phiên đầu tuần sau trước khi xác định rõ ràng hơn xu hướng trong ngắn hạn. Theo quan điểm lạc quan của chúng tôi cùng sự hưng phấn của thị trường thời điểm hiện tại, chỉ số có khả năng sẽ chinh phục được kháng cự tại 708 điểm vào cuối tuần sau. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tận dụng các nhịp giảm điểm trong phiên để bổ sung thêm cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, kết quả kinh doanh cả năm 2016 lạc quan và kỳ vọng kinh doanh tiếp tục tích cực trong năm 2017.

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong 4 phiên giao dịch liên tiếp trước khi có phiên điều chỉnh trở lại vào thứ 6 (3/2). Với mốc cao nhất đạt được tại 708,1 điểm và mốc thấp nhất tại 686,46 điểm. Cụ thể, VN-Index tăng 14,09 điểm (2,05%) lên 700,35 điểm.

# WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 23/1/2017 - 3/2/2017

KAC là cổ phiếu tăng giá tốt nhất với mức tăng 39% từ 9.540 đồng lên 13.300 đồng, tiếp theo là LHG cũng tăng 39% từ 15.500 đồng lên 21.600 đồng. Ở chiều ngược lại, SGT là cổ phiếu giảm mạnh nhất với mức giảm 18% từ 4.130 đồng xuống 3.370 đồng.

## HNX-Index:

HNX-Index điều chỉnh giảm trong phiên 23/1 trước khi tăng điểm đầy tích cực trong 4 phiên còn lại. Với mức cao nhất đạt được tại 85,32 điểm và mức thấp nhất tại 82,57 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 1,79 điểm (2,15%) lên 85,03 điểm.

VMI là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất với mức tăng 30% từ 4.000 đồng lên 5.200 đồng, tiếp theo là CAN tăng 29,5% từ 20.000 đồng lên 25.900 đồng. Ở chiều ngược lại, SEB là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất với 37,5% từ 43.200 đồng xuống 27.000 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

**Trên HOSE**, khối ngoại mua ròng với giá trị 256 tỷ đồng. Xét theo khối lượng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là VNM với 2,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là FTS với 1,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DLG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 2,3 triệu cổ phiếu.

**Trên HNX**, khối ngoại mua ròng với giá trị 12,9 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,3 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng, QNC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là API với 336 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VND là mã bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng ròng 650 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### Vốn đầu tư thực hiện tháng 1/2017 ước tính 15,203 tỷ đồng

Theo thông tin từ Tổng cục Thống kê, trong tháng 1/2017, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 01/2017 khá thấp, ước tính 15,203 tỷ đồng bằng 5.3% kế hoạch năm và tăng 1.9% so với cùng kỳ năm 2016.

### Cả nước nhập siêu khoảng 100 triệu USD tháng Tết

Tổng cục Thống kê vừa công bố báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 1 năm 2017. Theo đó, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trong tháng 1 của cả nước đạt 29,3 tỷ USD. Ước tính cả nước nhập siêu 100 triệu USD, trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 1,9 tỷ USD, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 1,8 tỷ USD.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index (Weekly chart):



VN-Index có tuần tăng điểm khá tích cực nhưng đã tăng đang có dấu hiệu yếu dần, thanh khoản tiếp tục ở mức thấp. Với tuần tăng điểm nhẹ này, tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục duy trì tích cực với vùng hỗ trợ tại 678-690 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 708 điểm (đỉnh phiên giao dịch 3/2). VN-Index tiếp tục trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 679 điểm (MA20). Dự báo, trong tuần sau, thanh khoản thị trường sẽ được cải thiện nhưng vẫn ở mức thấp, chỉ số VN-Index nhiều khả năng sẽ giảm điểm vào đầu tuần để kiểm tra lại vùng hỗ trợ 695-700 điểm, sau đó có thể bật tăng trở lại vào cuối tuần để hướng đến mục tiêu tiếp theo của chỉ số tại 710 điểm.

### HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index có tuần tăng điểm tích cực, tuy nhiên thanh khoản vẫn ở mức thấp. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn duy trì ở mức tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 83,6 điểm (MA5) và kháng cự gần nhất tại 86 điểm (đỉnh phiên giao dịch 20/10). Chỉ số HNX-Index vẫn duy trì trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 82,4 điểm (MA20). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, thanh khoản thị trường sẽ được cải thiện nhưng vẫn ở mức thấp, chỉ số HNX-Index có thể tiếp tục duy trì được sắc xanh để thử thách ngưỡng kháng cự tại 86 điểm, rủi ro điều chỉnh là hiện hữu với hỗ trợ gần nhất tại 83,6 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 14 giờ 45 phút, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 37,3 - 37,6 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 150.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 100.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng**

Trên thị trường trong nước sáng 3/2, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.198 đồng, giảm 1 đồng so với phiên liền trước.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay giảm 3,85 USD/ounce tương ứng 0,32% xuống 1.215,55 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng**

Tính tới 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index tăng 0,01 điểm tương ứng 0,01% lên 99,84 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0762 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2529 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,09 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 0,46 USD tương ứng 0,81% lên 57,02 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay tăng 0,45 USD tương ứng 0,45% lên 53,99 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 2/2, chỉ số Dow Jones giảm 6,03 điểm tương ứng 0,03% xuống 19.884,91 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 6,45 điểm tương ứng 0,11% xuống 5.636,2 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 1,3 điểm tương ứng 0,06% lên 2.280,85 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Khuyến nghị
VNS	2/12/2016	32-33	31.9	-0.6%	30	40	3 tháng	Đang mở

**Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:**

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

**CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ****VNS:****Kết quả kinh doanh trong quý 4 năm 2016 và cả năm 2016**

- Trong quý 4/2016, VNS đạt doanh thu là 1.078 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ năm trước là 1.049 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt 70 tỷ đồng, sụt giảm nhẹ 2% so với cùng kỳ năm trước đạt 71,5 tỷ đồng.
- Tính trong cả năm 2016, doanh thu của VNS đạt 4.519 tỷ đồng tăng 6,3% so với năm 2015 là 4.252 tỷ đồng. Trong khi đó, lãi ròng đạt hơn 313 tỷ đồng giảm nhẹ 4,9% so với năm 2015 là 329 tỷ đồng.
- VNS vượt kế hoạch kinh doanh đề ra trong năm 2016. Cụ thể, hoàn thành 104,5% kế hoạch doanh thu và 124,6% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

**Khuyến nghị:**

Chúng tôi tiếp tục giữ khuyến nghị mua VNS trong vùng giá 31.000-32.000 đồng, với giá mục tiêu là 40.000 đồng và dừng lỗ tại 30.000 đồng.

**HOSE**
**Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VNM	2,669,610	DLG	2,261,060
2	FTS	1,130,000	LCG	2,113,390
3	E1VFN30	979,410	HPG	2,030,900
4	BID	907,480	VIC	2,010,110
5	CII	795,140	DXG	1,985,100

**HNX**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	QNC	3,481,708	VND	650,490
2	API	336,200	VCG	646,590
3	PVS	327,010	PGS	204,347
4	SHB	295,010	DCS	99,990
5	PVX	262,900	TNG	67,200

**Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	4.99	5.51	↑ 10.42%	39,013,450
HAG	5.09	5.84	↑ 14.73%	37,345,360
HQC	1.88	2.16	↑ 14.89%	20,663,995
OGC	1.37	1.32	↓ -3.65%	18,649,290
BID	16.65	17.20	↑ 3.30%	16,219,300

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	4.70	4.90	↑ 4.26%	12,448,994
KLF	2.00	2.30	↑ 15.0%	8,778,311
PVX	2.30	2.30	→ 0.00%	5,392,919
HJS	15.80	16.00	↑ 1.27%	4,942,100
ACB	23.10	24.20	↑ 4.76%	4,336,412

**Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KAC	9.54	13.30	3.8	↑ 39.41%
LHG	15.50	21.60	6.1	↑ 39.35%
RIC	8.01	10.20	2.2	↑ 27.34%
HNG	6.40	8.00	1.6	↑ 25.00%
AGR	2.63	3.20	0.6	↑ 21.67%

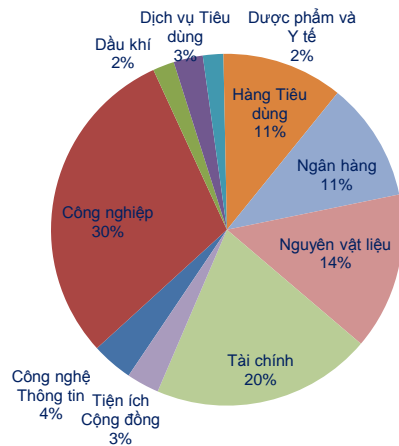
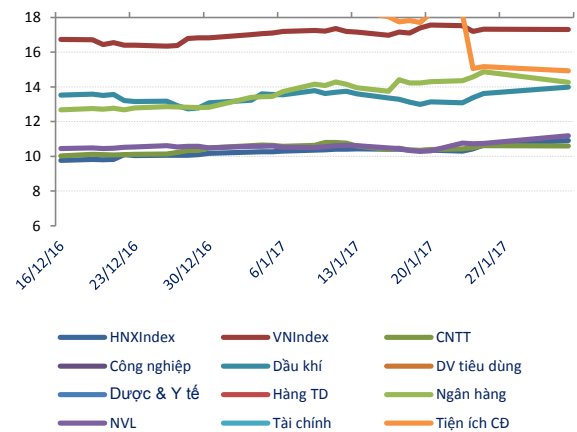
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMI	4.00	5.20	1.2	↑ 30.00%
CAN	20.00	25.90	5.9	↑ 29.50%
THS	7.20	9.20	2.0	↑ 27.78%
V21	11.40	14.00	2.6	↑ 22.81%
VDL	28.90	35.00	6.1	↑ 21.11%

**Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGT	4.13	3.37	-0.8	↓ -18.40%
VID	4.96	4.20	-0.8	↓ -15.32%
VPK	15.60	13.50	-2.1	↓ -13.46%
EMC	14.05	12.30	-1.8	↓ -12.46%
BTT	35.05	30.70	-4.4	↓ -12.41%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SEB	43.20	27.00	-16.2	↓ -37.50%
TV3	39.30	27.00	-12.3	↓ -31.30%
HDO	2.20	1.60	-0.6	↓ -27.27%
KDM	11.30	8.30	-3.0	↓ -26.55%
SGH	16.10	13.00	-3.1	↓ -19.25%

(\*) Giá điều chỉnh

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**

**Chuỗi PE ngành và thị trường**

**Top KLGD lớn nhất HOSE**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	39,013,450	13.4%	1,731	3.2	0.4
HAG	37,345,360	-8.4%	-1,851	-	0.3
HQC	20,663,995	15.4%	1,480	1.5	0.2
OGC	18,649,290	-21.8%	-1,424	-	0.4
BID	16,219,300	14.7%	1,802	9.5	1.4

**Top KLGD lớn nhất HNX**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	12,448,994	7.4%	833	5.9	0.4
KLF	8,778,311	-0.5%	-55	-	0.2
PVX	5,392,919	4.7%	343	6.7	0.7
HJS	4,942,100	9.5%	1,253	12.8	1.3
ACB	4,336,412	8.8%	1,189	20.3	1.7

**Top Đột biến giá HOSE**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	↑ 39.4%	6.3%	683	19.5	1.2
LHG	↑ 39.4%	24.1%	6,213	3.5	0.9
RIC	↑ 27.3%	-1.8%	-264	-	0.7
HNG	↑ 25.0%	-7.1%	-1,032	-	0.6
AGR	↑ 21.7%	-22.5%	-1,965	-	0.4

**Top Đột biến giá HNX**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VMI	↑ 30.0%	13.2%	1,466	3.5	0.4
CAN	↑ 29.5%	0.5%	125	206.7	1.1
THS	↑ 27.8%	13.8%	1,852	5.0	0.7
V21	↑ 22.8%	1.2%	127	110.3	1.4
VDL	↑ 21.1%	12.1%	1,336	26.2	3.1

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	2,669,610	43.1%	6,521	20.5	9.5
FTS	1,130,000	10.6%	1,622	8.0	0.8
E1VFN30	979,410	N/A	N/A	N/A	N/A
BID	907,480	14.7%	1,802	9.5	1.4
CII	795,140	13.5%	2,883	10.8	2.4

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
QNC	3,481,708	-24.5%	-2,418	-	0.6
API	336,200	-14.4%	-1,542	-	1.1
PVS	327,010	8.9%	2,366	7.4	0.8
SHB	295,010	7.4%	833	5.9	0.4
PVX	262,900	4.7%	343	6.7	0.7

**Top Vốn hóa HOSE**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	194,346	43.1%	6,521	20.5	9.5
VCB	139,234	14.5%	1,897	20.4	2.8
SAB	139,158	28.1%	6,335	34.3	10.4
GAS	113,844	16.9%	3,704	16.1	2.9
VIC	110,784	3.8%	591	71.0	4.2

**Top Vốn hóa HNX**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	23,859	8.8%	1,189	20.3	1.7
PVS	7,862	8.9%	2,366	7.4	0.8
VCS	7,614	55.3%	12,009	10.6	5.3
VCG	6,140	5.5%	906	15.3	1.1
NTP	5,652	22.4%	5,346	14.2	3.1





Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>KLF</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>DL1</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>DL1</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>CMI</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	0/1/1900	3/2/2017	<b>HBS</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>SPI</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>VTC</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>CTP</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>VTC</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>CTP</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>VCG</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>VGS</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>VGG</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>VGG</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>VIN</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>VIN</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>NHN</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>HU4</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>CKD</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>HNF</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>NOS</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>MNC</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>MNC</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>SD5</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>SD5</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>SDP</b>	Kết quả kinh doanh quý
3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>SPI</b>	Kết quả kinh doanh quý
27/12/2016	6/2/2017	4/1/2017	3/1/2017	<b>LDG</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
9/1/2017	6/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>ATA</b>	Tạm dừng Niêm yết
19/1/2017	6/2/2017	3/2/2017	3/2/2017	<b>FTM</b>	Niêm yết mới



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chịu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Trần Xuân Bách**  
[bach.tx@shs.com.vn](mailto:bach.tx@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---